



ISO 9001:2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG 47****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 1418 /2026/CC47-TCKT

Gia Lai, ngày 24 tháng 08 năm 2026

V/v giải trình biến động kết quả
kinh doanh bán niên năm 2026
so với cùng kỳ năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quý cổ đông.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, được sửa đổi, bổ sung và hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-BTC ngày 20/04/2026;

Căn cứ Báo cáo tài chính bán niên năm 2026 đã được soát xét và Báo cáo tài chính bán niên năm 2025 đã được soát xét, Công ty Cổ phần Xây dựng 47 (C47) có lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh biến động trên 10% so với cùng kỳ năm 2025. Công ty Cổ phần Xây dựng 47 giải trình nguyên nhân biến động như sau:

1. Báo cáo tài chính riêng bán niên đã được soát xét

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2026	6 tháng đầu năm 2025	Chênh lệch	Tỷ lệ
Doanh thu	844.183	880.974	-36.791	-4,18%
Giá vốn hàng bán	736.112	766.283	-30.171	-3,93%
Tỉ lệ giá vốn/doanh thu	87,2%	87,0%	+0,2 điểm %	
Trích lập dự phòng phải thu khó đòi	0	45.490	-45.490	
Lợi nhuận sau thuế	54.776	25.064	29.712	+118,5%

Trong 6 tháng đầu năm 2026, doanh thu của Công ty đạt 844.183 triệu đồng, giảm 36.791 triệu đồng, tương ứng giảm 4,18% so với cùng kỳ năm 2025. Giá vốn hàng bán đạt 736.112 triệu đồng, giảm 30.171 triệu đồng, tương ứng giảm 3,93% so với cùng kỳ.

Tỷ lệ giá vốn hàng bán trên doanh thu trong 6 tháng đầu năm 2026 là 87,2%, tăng nhẹ 0,2 điểm phần trăm so với mức 87,0% của cùng kỳ năm 2025. Như vậy, mặc dù doanh thu giảm so với cùng kỳ, tỷ lệ giá vốn trên doanh thu cơ bản được duy trì ổn định.

Nguyên nhân chủ yếu làm lợi nhuận sau thuế tăng là trong 6 tháng đầu năm 2026, Công ty không phát sinh khoản trích lập dự phòng phải thu khó đòi, trong khi cùng kỳ năm 2025 Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi 45.490 triệu đồng.

Việc không phát sinh khoản trích lập dự phòng phải thu khó đòi nêu trên đã góp phần đáng kể cải thiện kết quả lợi nhuận của Công ty. Theo đó, lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2026 đạt 54.776 triệu đồng, tăng 29.712 triệu đồng, tương ứng tăng 118,5% so với mức 25.064 triệu đồng của cùng kỳ năm 2025.



2. Báo cáo tài chính hợp nhất bán niên đã được soát xét

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2026	6 tháng đầu năm 2025	Chênh lệch	Tỷ lệ
Doanh thu	850.293	907.827	-57.534	-6,33%
Giá vốn hàng bán	737.803	786.435	-48.632	-6,18%
Tỉ lệ giá vốn/doanh thu	86,77%	86,62%	+0,15 điểm %	
Trích lập dự phòng phải thu khó đòi	0	45.490	-45.490	
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Công ty mẹ	45.727	27.526	18.201	+66,12%
Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	54.776	25.064	29.712	+118,5%
Chênh lệch sau hợp nhất	-9.049	+2.462	-11.511	

Trong 6 tháng đầu năm 2026, doanh thu hợp nhất của Công ty đạt 850.293 triệu đồng, giảm 57.534 triệu đồng, tương ứng giảm 6,33% so với cùng kỳ năm 2025. Giá vốn hàng bán đạt 737.803 triệu đồng, giảm 48.632 triệu đồng, tương ứng giảm 6,18%.

Tỷ lệ giá vốn hàng bán trên doanh thu hợp nhất trong 6 tháng đầu năm 2026 là 86,77%, tăng 0,15 điểm phần trăm so với mức 86,62% của cùng kỳ năm 2025. Do đó, mặc dù doanh thu hợp nhất giảm, tỷ lệ giá vốn hàng bán trên doanh thu không có biến động lớn.

Tương tự báo cáo tài chính riêng, nguyên nhân quan trọng góp phần làm lợi nhuận hợp nhất tăng so với cùng kỳ là trong 6 tháng đầu năm 2026 Công ty không phát sinh khoản trích lập dự phòng phải thu khó đòi 45.490 triệu đồng như đã thực hiện trong cùng kỳ năm 2025.

Theo đó, lợi nhuận sau thuế hợp nhất 6 tháng đầu năm 2026 đạt 45.727 triệu đồng, tăng 18.201 triệu đồng, tương ứng tăng +66,12% so với mức 27.526 triệu đồng của cùng kỳ năm 2025.

3. Nguyên nhân chênh lệch giữa lợi nhuận sau thuế hợp nhất và lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ

Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ trong 6 tháng đầu năm 2026 là 54.776 triệu đồng, trong khi lợi nhuận sau thuế hợp nhất là 45.727 triệu đồng, thấp hơn 9.049 triệu đồng sau khi thực hiện các bút toán điều chỉnh, loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Nguyên nhân chủ yếu của khoản chênh lệch này là do Công ty thực hiện các bút toán điều chỉnh, loại trừ theo quy định khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Cụ thể:

- Thứ nhất, Công ty loại trừ khoản lợi nhuận khác 7.976,6 triệu đồng phát sinh từ việc đánh giá tăng giá trị tài sản khi góp vốn vào Công ty TNHH GBCONS. Khoản lợi nhuận này phát sinh từ giao dịch nội bộ trong phạm vi hợp nhất nên được điều chỉnh, loại trừ khi xác định kết quả kinh doanh trên Báo cáo tài chính hợp nhất.
- Thứ hai, chi phí lãi vay tại các đơn vị được đầu tư tăng trong kỳ, làm giảm phần lợi nhuận được ghi nhận từ Công ty Cổ phần Thủy điện Văn Phong khoảng 1.072,4 triệu đồng.

Theo đó, sau khi thực hiện các bút toán điều chỉnh, loại trừ, lợi nhuận sau thuế hợp nhất thấp hơn lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ 9.049 triệu đồng, từ 54.776 triệu đồng

xuống còn 45.727 triệu đồng. Khoản chênh lệch này chủ yếu phát sinh từ các bút toán điều chỉnh, loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

4. Kết luận

Trong 6 tháng đầu năm 2026, mặc dù doanh thu của Công ty và doanh thu hợp nhất giảm so với cùng kỳ năm 2025, lợi nhuận sau thuế vẫn tăng đáng kể.

Đối với báo cáo tài chính riêng, lợi nhuận sau thuế tăng 29.712 triệu đồng, tương ứng tăng 118,5%. Đối với báo cáo tài chính hợp nhất, lợi nhuận sau thuế tăng 18.201 triệu đồng, tương ứng tăng +66,12% so với cùng kỳ năm 2025.

Nguyên nhân chủ yếu của sự gia tăng lợi nhuận là trong 6 tháng đầu năm 2026 Công ty không phát sinh khoản trích lập dự phòng phải thu khó đòi 45.490 triệu đồng như cùng kỳ năm 2025. Đồng thời, giá vốn hàng bán giảm theo mức giảm của doanh thu và tỷ lệ giá vốn hàng bán trên doanh thu được duy trì tương đối ổn định.

Đối với báo cáo tài chính hợp nhất, chênh lệch giữa lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ và lợi nhuận sau thuế hợp nhất là 9.049 triệu đồng, chủ yếu phát sinh từ các bút toán điều chỉnh, loại trừ khi thực hiện hợp nhất, bao gồm khoản loại trừ lợi nhuận khác từ việc đánh giá tăng giá trị tài sản khi góp vốn vào Công ty TNHH GBCONS và ảnh hưởng của chi phí lãi vay tại các đơn vị được đầu tư.

Trên đây là giải trình của Công ty Cổ phần Xây dựng 47 về biến động kết quả kinh doanh bán niên năm 2026 so với cùng kỳ năm 2025. Công ty kính báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Quý cổ đông được biết.

Trân trọng./.



Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TCKT;
- Lưu: TCHC.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Dương Minh Quang